

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND phường, thị trấn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-BTC ngày 25/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính đối với thủ tục Khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1062/TTr-STNMT ngày 22/02/2024.



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND phường, thị trấn.

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công Thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công để thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *V.Đ*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3
- Cục Kiểm soát TTHC- VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Nam).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đệ**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG,  
UBND CẤP HUYỆN, UBND PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 475/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

**1. Kê khai, thẩm định tờ khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải**

**1.1. Kê khai, thẩm định tờ khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của**

**Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
Bước 1	Công chức, viên chức Sở Tài nguyên và Môi trường được phân công tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ (tờ khai, các tài liệu gửi kèm có liên quan)	- Hồ sơ đủ điều kiện tiếp nhận: tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, gửi cho cá nhân/tổ chức; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý. - Hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: lập phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. + Trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết: lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.	04 giờ làm việc	<b>Toàn trình</b>
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Giao việc	Chi cục trưởng giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và Trưởng phòng chuyên môn	04 giờ làm việc	



Bước 3	Trưởng phòng chuyên môn	Phân công xử lý hồ sơ	Trưởng phòng phân công Lãnh đạo phòng chuyên môn và cán bộ xử lý	04 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn và cán bộ xử lý	Thẩm định hồ sơ	<p>Kết quả thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: có văn bản thể hiện nội dung, lý do liên quan trả lại hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; thực hiện các bước 5, 6, 7, 8.</li> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: thực hiện kiểm tra, đối chiếu tình trạng phí đã nộp về tài khoản tạm thu.</li> </ul> <p>+ Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp khác với số phí kê khai tại Tờ khai hoặc số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu: thông báo nộp bổ sung hoặc điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo; thực hiện các bước 5, 6, 7, 8.</p> <p>+ Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp đúng với số phí kê khai tại Tờ khai và số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu: xác nhận đã thực hiện nộp phí; thực hiện bước 8.</p>	56 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Duyệt hồ sơ, trình ký	Duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục ký duyệt	04 giờ làm việc





Bước 1	Công chức được phân công tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện	Tiếp nhận hồ sơ (tờ khai, các tài liệu gửi kèm có liên quan)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện tiếp nhận: tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, gửi cho cá nhân/tổ chức; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: lập phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết: lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.</li> </ul> </li> </ul>	04 giờ làm việc	<b>Toàn trình</b>
Bước 2	Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường	Phân công xử lý hồ sơ	Trưởng phòng phân công Lãnh đạo phòng Tài nguyên Môi trường và cán bộ xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo phòng Tài nguyên Môi trường và công chức xử lý	Thẩm định hồ sơ, trình duyệt, chuyển đến Lãnh đạo phòng Tài nguyên Môi trường	<p>Kết quả thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: có văn bản thể hiện nội dung, lý do liên quan trả lại hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; thực hiện các bước 4, 5, 6, 7.</li> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: thực hiện kiểm tra, đối chiếu tình trạng phí đã nộp về tài khoản tạm thu.</li> <li>+ Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp khác với số phí kê khai tại Tờ khai hoặc số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu: thông báo nộp bổ sung hoặc điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào</li> </ul>	48 giờ làm việc	

115/2023/01

			kỳ nộp phí tiếp theo; thực hiện các bước 4, 5, 6, 7. + Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp đúng với số phí kê khai tại Tờ khai và số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu; thực hiện bước 7.		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Tài nguyên Môi trường	Duyệt hồ sơ, trình ký	Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp huyện được phân công	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Kết quả giải quyết TTHC đã được ký duyệt: Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp hoặc Văn bản trả lại hồ sơ yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư hoặc công chức được phân công	Lấy số, đóng dấu, lưu, chuyển kết quả giải quyết TTHC về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện	Kết quả giải quyết TTHC đã lấy số, đóng dấu	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức được phân công tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện	Nhận, trả kết quả giải quyết TTHC	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận kết quả TTHC;</li><li>- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh;</li><li>- Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.</li></ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>80 giờ làm việc (10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai)</b>			



**1.3 Kê khai, thẩm định tờ khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường, thị trấn (trường hợp tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ở các phường, thị trấn đã có hệ thống cấp nước sạch tự khai thác nước để sử dụng)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
Bước 1	Công chức được phân công tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND phường/thị trấn	Tiếp nhận hồ sơ (tờ khai, các tài liệu gửi kèm có liên quan)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện tiếp nhận: tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, gửi cho cá nhân/tổ chức; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: lập phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>+ Trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết: lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.</li> </ul> </li> </ul>	04 giờ làm việc	<b>Toàn trình</b>
Bước 2	Lãnh đạo UBND phường/thị trấn	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND phường/thị trấn phân công cán bộ xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức được giao thẩm định hồ sơ	Thẩm định hồ sơ, trình duyệt, chuyển đến Lãnh đạo UBND phường, thị trấn	Kết quả thẩm định: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: có văn bản thể hiện nội dung, lý do liên quan trả lại hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; thực hiện các bước 4, 5, 6.</li> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: thực hiện kiểm tra, đối chiếu tình trạng phí đã nộp về tài khoản tạm thu.</li> </ul>	56 giờ làm việc	





			<p>+ Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp khác với số phí kê khai tại Tờ khai hoặc số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu: thông báo nộp bổ sung hoặc điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo; thực hiện các bước 4, 5, 6.</p> <p>+ Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp đúng với số phí kê khai tại Tờ khai và số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu; thực hiện bước 6.</p>	
Bước 4	Lãnh đạo UBND phường, thị trấn được phân công	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Kết quả giải quyết TTHC đã được ký duyệt: Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt hoặc Văn bản trả lại hồ sơ yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	08 giờ làm việc
Bước 5	Văn thư hoặc công chức được phân công	Lấy số, đóng dấu, lưu, chuyển kết quả giải quyết TTHC về Bộ phận một cửa UBND phường/thị trấn	Kết quả giải quyết TTHC đã lấy số, đóng dấu	08 giờ làm việc
Bước 6	Công chức được phân công tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND phường/thị trấn	Nhận, trả kết quả giải quyết TTHC cho công dân/tổ chức	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận kết quả TTHC;</li><li>- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh;</li><li>- Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.</li></ul>	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>80 giờ làm việc (10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai)</b>		

*Handwritten signature or mark.*